

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2022, tổ công tác Công an xã P đang tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm T, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì nam thanh niên khai tên là Lương Thành L và tự giác lấy từ túi quần bên trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong vào phong bì kí hiệu A (L khai là ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã P đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và đối tượng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Lương Thành L kết quả không thu giữ gì.

Hồi 19 giờ 50 ngày 22/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Lương Thành L có khối lượng là 0,162 gam. Niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 320/KL-KTHS, ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1(thu giữ của Lương Thành L) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,162 gam.

Tại cơ quan điều tra Lương Thành L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 22/01/2022, L đi bộ một mình đến khu vực đường tàu cắt ngang quốc lộ 37, thuộc xã T, huyện Đại Từ tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây L gặp một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, qua giao dịch L đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, L cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi về đến khu vực cây xăng thuộc xóm T, xã P, huyện Đại Từ thì bị tổ công tác Công an xã P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Lương Thành L phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai người chứng kiến; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì kí hiệu A1 chứa đối tượng còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì ký hiệu A2 chứa mảnh giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSĐT ngày 04/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lương Thành L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Lương Thành L từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 chứa đối tượng còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 chứa mảnh giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh tụng, bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo không ý kiến gì tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay Lương Thành L khai nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 22/01/2022 bị cáo một mình đi bộ đến khu vực đường tàu cắt ngang quốc lộ 37, thuộc xã T, huyện Đại Từ tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua giao dịch bị cáo mua của người đàn ông này 01 gói Hêrôin được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đ. Sau khi mua được Hêrôin bị cáo cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày bị cáo đi về đến khu vực cây xăng thuộc Xóm T, xã P, huyện Đại Từ thì bị tổ công tác Công an xã P bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số Hêrôin bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,162 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2022 tại khu vực cây xăng thuộc Xóm T, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái

Nguyễn Lương Thành L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 (Không phải một sáu hai) gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam”.

{3}. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi này gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{5}. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra trong quá trình nghị án HĐXX xem xét tình tiết bổ đề bị cáo ông Lương Nghĩa Đ là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng hai nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

{6}. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị đưa vào cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội huyện Đại Từ nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện lỗi cố ý trực tiếp nên cần có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp

{7}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

{8}. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) Bị cáo không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{9}. Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 chứa đôi tượng còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 chứa mảnh giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong, xét thấy đây là những vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine L khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu cắt ngang Quốc Lộ 37, thuộc xã T, huyện Đại Từ. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

{ 10}.Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106, 136 và Điều 329 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lương Thành L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thành L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2022. Quyết định tạm giam bị cáo L 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 chứa đối tượng còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 chứa mảnh giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 41 /QĐ - VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; ;
- Thông báo cho UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hải